

Đẩy mạnh xử lý ô nhiễm, cải thiện chất lượng môi trường

Trong những năm qua, cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội, công tác bảo vệ môi trường (BVMT) trên địa bàn tỉnh ngày càng được quan tâm, chú trọng. Tuy nhiên, quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa và gia tăng dân số đã khiến áp lực ô nhiễm môi trường ngày một gia tăng, đặt ra yêu cầu cấp thiết phải xử lý triệt để các nguồn ô nhiễm, đồng thời nâng cao chất lượng môi trường sống cho người dân.

Với tinh thần đó, thời gian qua, Yên Bái đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp kiểm soát ô nhiễm, quản lý chất thải và cải thiện môi trường. Chất lượng môi trường trên địa bàn tỉnh nhìn chung vẫn duy trì ở mức tốt. Hệ thống quan trắc thường xuyên trên ba thành phần chính, không khí, nước mặt và đất cho thấy hầu hết các chỉ số môi trường đều nằm trong giới hạn cho phép. Tuy vậy, vẫn còn những điểm nóng về tiếng ồn và nồng độ TSS, Pb tại một số vị trí cụ thể.

Nhằm nâng cao hiệu quả kiểm soát ô nhiễm, tỉnh đã chú trọng đầu tư hệ thống quan trắc tự động, giám sát liên tục tại các cơ sở sản xuất có nguy cơ phát thải cao. Đến nay, đã có 5 cơ sở lắp đặt và truyền dữ liệu trực tuyến về Sở Nông nghiệp và Môi trường, giúp nâng cao tính minh bạch và khả năng giám sát kịp thời. Bên cạnh đó, việc xử lý nước thải đặc biệt tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp cũng được chú trọng. Một số nhà máy như Nhà máy Sản xuất Yên, Nhà máy Xi măng Yên Bình đã đầu tư hệ thống xử lý nước và khí thải đạt chuẩn. Tuy nhiên, thực tế cũng cho thấy phần lớn đô thị và khu vực nông thôn vẫn chưa có hệ thống xử lý nước thải tập trung, tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý mới đạt 4,32%. Đây là bài toán lớn cần



Người dân phường Nguyễn Thái Học, thành phố Yên Bái phân nguồn rác thải sinh hoạt tại gia đình.

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác BVMT tại Yên Bái vẫn còn nhiều tồn tại. Đầu tư cho hạ tầng xử lý còn hạn chế, nguồn lực tài chính phân tán, nhân lực mỏng, đặc biệt tại cấp xã. Tình trạng đốt rác lộ thiên, xả thải không đúng nơi quy định, nhận thức chưa đồng đều... vẫn diễn ra ở một số địa phương. Đặc biệt, việc xử lý rác thải nông thôn phần lớn vẫn theo hình thức tự phát, đốt lộ thiên hoặc chôn lấp đơn giản, chưa bảo đảm vệ sinh môi trường. Tuy vậy, tỉnh đã đưa ra các mục tiêu cụ thể cho năm 2025 như: tăng tỷ lệ thu gom chất thải rắn ở nông thôn lên 66%, không để phát sinh cơ sở gây ô nhiễm nghiêm trọng mới và tiếp tục cải thiện chỉ số BVMT cấp tỉnh.

giải pháp đầu tư đồng bộ hơn trong thời gian tới. Cùng với đó, chất thải rắn sinh hoạt tiếp tục là vấn đề đáng quan tâm khi trung bình mỗi ngày, Yên Bái phát sinh khoảng 487 tấn chất thải rắn sinh hoạt. Trong khi tỷ lệ thu gom ở đô thị đã đạt gần 94%, thì khu vực nông thôn chỉ đạt khoảng 60%. Các bãi chôn lấp rác

chủ yếu chưa hợp vệ sinh, thiếu hệ thống chống thấm, xử lý nước rỉ rác, gây tiềm ẩn ô nhiễm thứ cấp. Một điểm sáng là sự xuất hiện của mô hình xử lý chất thải theo hướng kinh tế tuần hoàn. Nhà máy xử lý rác Nam Thành Yên Bái đã vận hành hệ thống tái chế rác thành phân vi sinh và hạt nhựa, kết hợp chôn

lấp hợp vệ sinh. Các loại chất thải rắn công nghiệp cũng đang được nhiều doanh nghiệp tận dụng làm nguyên liệu đốt hoặc tái chế thành sản phẩm khác, góp phần giảm áp lực lên môi trường và nguồn tài nguyên.

Ông Hà Mạnh Cường - Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường cho biết: “Không dừng lại ở việc kiểm soát hiện tại, Yên Bái cũng dành nhiều nỗ lực cho việc cải tạo và phục hồi môi trường bị ô nhiễm. Trong năm 2024, tỉnh đã yêu cầu ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường đối với 100 điểm mỏ, trong đó có 55 điểm mỏ đã hoàn thành. Tổng số tiền ký quỹ thu được gần 8 tỷ đồng, đây là một bước đi cần thiết nhằm bảo đảm trách nhiệm môi trường của các doanh nghiệp khai thác tài nguyên. Đây là nguồn lực quan trọng để tỉnh xử lý hậu quả sau khai thác, đồng thời khẳng định nguyên tắc “ai gây ô nhiễm, người đó phải trả tiền”. Tuy nhiên, hiện nay trên địa bàn tỉnh vẫn còn hơn 40% số điểm mỏ chưa hoàn thành nghĩa vụ ký quỹ, cho thấy cần có biện pháp quyết liệt hơn để nâng cao trách nhiệm doanh nghiệp, tránh nguy cơ ô nhiễm môi trường kéo dài, ảnh hưởng sinh kế người dân và sinh thái địa phương”.

Trong thời gian tới, để công tác BVMT thực sự chuyển từ “bị động” sang “chủ động”, tỉnh Yên Bái tiếp tục đẩy mạnh đầu tư cho các công trình xử lý chất thải tập trung; siết chặt kiểm tra, giám sát môi trường tại các cơ sở sản xuất; ứng dụng công nghệ trong dự báo và giám sát môi trường; đồng thời tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức của người dân. BVMT không thể chỉ là trách nhiệm của riêng ngành chức năng hay một vài doanh nghiệp, mà cần sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và từng người dân.

HỒNG DUYÊN

Phát huy nội lực xây dựng nông thôn mới

Những năm qua, xã Tân Đồng huyện Trấn Yên đã triển khai nhiều giải pháp thiết thực, hiệu quả xây dựng nông thôn mới (XDNTM), trong đó, việc tập trung huy động sức mạnh cộng đồng, vận động nguồn lực tại chỗ được xem là yếu tố then chốt. Nhờ phát huy vai trò chủ thể của người dân, nhiều công trình hạ tầng như đường giao thông, nhà văn hóa, điện chiếu sáng, khu vui chơi sinh hoạt cộng đồng đã được hoàn thành, góp phần thay đổi diện mạo nông thôn.

Ông Nguyễn Thanh Hùng - Phó Chủ tịch UBND xã Tân Đồng cho biết: “Chúng tôi xác định rõ, muốn thành công thì phải lấy dân làm gốc. Đầu tiên chúng tôi triển khai đẩy mạnh tuyên truyền để người dân hiểu về mục đích, ý nghĩa của việc XDNTM, hiểu rõ bản thân mỗi người dân chính là đối tượng hưởng lợi đầu tiên, trực tiếp từ chương trình. Quan trọng nữa là việc minh bạch, công khai từng khoản thu chi đúng tinh thần “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”. Khi dân tin,

đồng thuận thì việc gì cũng dễ”. Từ chủ trương, cách làm đúng, phong trào XDNTM ở xã Tân Đồng đã và đang lan tỏa mạnh mẽ trong cộng đồng dân cư. Người dân không chỉ đồng thuận về chủ trương mà còn tích cực tham gia đóng góp công sức, tiền của để hoàn thiện hạ tầng cơ sở phục vụ đời sống cộng đồng. Điển hình như việc xây dựng đường bê tông liên xóm tại thôn Bánh Xé. Cách đây vài tháng, con đường liên xóm này vẫn còn là tuyến đường đất lầy lội, trời mưa thì trơn trượt, trời nắng thì bụi. Việc đi lại, vận chuyển hàng hóa của người dân gặp rất nhiều khó khăn. Trước thực trạng ấy, chính quyền xã cùng Ban công tác Mặt trận thôn đã tổ chức họp dân, bàn kế hoạch mở đường bê tông liên thôn theo phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”. Trong quá trình bê tông hóa tuyến đường liên xóm, hộ ông Nguyễn Ngọc Ba đã tự nguyện đóng góp 100 triệu đồng để bê tông hóa 500m đường. Ông Ba chia sẻ: “Xóm tôi có hơn 10 hộ dân, bao năm đường đất đi lại

lầy lội. Giờ được Nhà nước hỗ trợ rồi thì dân góp tiền, góp đất, cái lý ấy bà con ai cũng hiểu. Gia đình tôi làm trang trại cũng có thu nhập nên đóng hơn mọi người một chút. Đường hoàn thành mọi người cùng đi lại đỡ vất vả”. Từ đầu năm 2025 đến nay, xã Tân Đồng đã vận động nhân dân đóng góp bê tông hóa 3km đường, trị giá 1,5 tỷ đồng, trong đó nhân dân đóng góp tổng trị giá 1 tỷ đồng.

Bên cạnh huy động nguồn lực tại chỗ để làm đường giao thông, xã Tân Đồng còn vận động nhân dân đóng góp để lắp đường điện chiếu sáng, xây dựng sân thể thao cộng đồng, lắp đặt dụng cụ thể dục thể thao, xây dựng, sửa chữa nhà văn hóa. Nhờ đó, đến nay, xã có 8/8 thôn có nhà văn hóa đạt chuẩn NTM kiểu mẫu, có sân chơi, dụng cụ thể dục thể thao, 100% đường bê tông liên xóm, liên thôn trên địa bàn xã đều có đường điện thấp sáng. Mỗi công trình được hoàn thành là kết quả của sự đồng lòng, chung sức, đóng góp tiền của, ngày công, đất đai của chính người dân - những chủ thể thật



Nhân dân xã Tân Đồng chung tay vệ sinh môi trường nông thôn.

sự của chương trình XDNTM. Đặc biệt, sau mỗi công trình được hoàn thành là tinh thần đoàn kết, ý thức tự quản trong dân ngày càng được phát huy rõ nét. Anh Phạm Văn Hùng, người dân thôn Sài Lương cho biết: “Trước kia, thiếu nhà văn hóa, thiếu sân chơi, trẻ con tụ tập ven đường rất nguy hiểm. Từ khi có nhà văn hóa thôn, tối đến trẻ được học múa hát, người già thì sinh hoạt câu lạc bộ dưỡng sinh, khí thế rất vui. Chúng tôi thấy đóng góp của mình rất xứng đáng. Cũng vì vậy nên nhân dân chúng tôi đều tự giác ý thức gìn giữ tài

sản, giữ gìn vệ sinh, môi trường chung để các công trình công cộng được sử dụng bền lâu nhất”.

Thành công trong việc huy động nguồn lực tại chỗ đã giúp Tân Đồng từng bước hoàn thiện hạ tầng nông thôn, tạo nên một cộng đồng dân cư gần bó, trách nhiệm, đầy khát vọng xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp. Đây chính là nền móng vững chắc để xã Tân Đồng tiếp tục bứt phá, nối dài hành trình XDNTM bằng niềm tin, sự đồng lòng của người dân.

LÊ THƯƠNG